TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **432**/2026/HS-ST
Ngày: 13-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

2. Ông Huỳnh Thế Cần.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà La Nguyễn Minh Thi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai và điểm cầu thành phần tại Phân trại tạm giam T – Trại tạm giam số 1 xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 397/2026/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 424/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh B (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; sinh năm 1990, tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 075090023234; HKTT: tổ E, khu phố D, phường T, thành phố Đ; Nơi cư trú: tổ E, khu phố V, phường P, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Sửa xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị C; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Thanh T1, có 02 con sinh năm 2015 và 2024.

Tiền án:

- Ngày 30/3/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 123/2010/HS - ST. B chấp hành xong bản án ngày 28/6/2011.

- Ngày 15/02/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai) xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 262/2012/HS - ST. B chấp hành xong bản án ngày 13/8/2012.

- Ngày 27/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long) xử phạt 07 tháng tù về tội "Lừa

đảo chiếm đoạt tài sản" theo Bản án số 41/2012/HS - ST. B chấp hành xong bản án ngày 24/3/2015.

- Ngày 09/3/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai) xử phạt 08 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 90/2017/HS - ST. B chấp hành xong bản án ngày 31/8/2023.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 09/01/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T – Trại tạm giam số 1.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh B là người sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy tổng hợp). B được 01 người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) cho số điện thoại của T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) là đối tượng bán ma túy ở Khu vực Cổng khu du lịch S thuộc phường T, thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 14 giờ ngày 05/01/2026, B sử dụng điện thoại gọi cho T2 hỏi mua 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) ma túy tổng hợp với mục đích về sử dụng thì T2 đồng ý và hẹn B đến khu vực Cổng khu du lịch S thuộc phường T, thành phố Hồ Chí Minh để giao dịch. Tại đây theo hướng dẫn của T2, B đến thùng rác gần nhà chờ xe buýt và để số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) vào gói thuốc lá hiệu Saigon bạc dưới chân thùng rác rồi lấy 01 gói ma túy nilon (dạng Zip có khóa kéo) được T2 để sẵn tại bụi cây gần thùng rác. Sau khi mua được ma túy, B mang về nhà trọ của mình tại địa chỉ tổ E, khu phố V, phường P, thành phố Đ để cất giấu sử dụng dần. Đến khoảng 23 giờ 00 phút ngày 08/01/2026, Công an phường P tiến hành kiểm tra bắt quả tang tại nhà trọ của B ở địa chỉ nêu trên 01 gói nilon chứa ma túy đá (cất giấu trong bình nước bằng Inox để trên tủ bếp). B khai nhận số ma túy trên B cất giấu để sử dụng dần. Công an phường P đã lập hồ sơ chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Đ xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói nilong hàn kín một đầu (Dạng túi Zip, kích thước 09cm x 13cm), bên trong chứa tinh thể màu trắng được thu giữ bên trong bình nước bằng inox có nắp vặn của Nguyễn Thanh B.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi HyperOs, số thuê bao 0814.148.246, số IMEI: 856189074648846, số IMEI 2: 865189074648853.

* Biên bản xét nghiệm chất ma túy xác định Nguyễn Thanh B dương tính với M.

* Tại bản Kết luận giám định số 167/KL-KTHS ngày 15/01/2026 của Phòng K Công an thành phố Đ kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong gói nylon hàn kín được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 12,3903gam, loại Methamphetamine".

* Tại bản Kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 16/01/2026 của Phòng K Công an thành phố Đ kết luận: "Mẫu nước tiểu của Nguyễn Thanh B (1990) được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine và chất chuyển hóa của Methamphetamine".

Tại Cáo trạng số: 253/CT-VKSKV1 ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai:

Trong quá trình điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cũng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi thực hiện tội phạm của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thể hiện tại hồ sơ vụ án; phù hợp với những nội dung mà bản Cáo trạng đã viện dẫn và truy tố.

Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 08/01/2026, tại nhà không số thuộc tổ E, khu phố V, phường P, thành phố Đ, Nguyễn Thanh B có hành vi tàng trữ 12,3903 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị Công an phường P kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội. Bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên thuộc tình tiết tái phạm nguy hiểm. Bị cáo nhiều lần bị xử lý hình sự nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân lại tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi HyperOs, số thuê bao 0814.148.246, số IMEI: 856189074648846, số IMEI 2: 865189074648853, B sử dụng liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) đã cho B số điện thoại của T2 để B liên hệ mua ma túy và người đàn ông tên T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho Nguyễn Thanh B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh B, quá trình điều tra xác định, B không thuộc đối tượng quản lý cai nghiện ma túy tại địa phương nên không có căn cứ để xử lý hình sự về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an phường P để xử lý hành chính B về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g, o khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B **08 (tám) năm tù.** Thời hạn tù được tính kể từ ngày 09/01/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp niêm phong số 167/KL-KTHS ngày 15/01/2026 của Phòng K Công an thành phố Đ.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi HyperOs, số IMEI: 856189074648846, số IMEI 2: 865189074648853 của Nguyễn Thanh B.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đ).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- Công an thành phố Đồng Nai;
- THADS thành phố Đồng Nai;
- VKSND thành phố Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thanh Thủy